BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ (STP)

Tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch hoạt động trong năm 2025 và các định hướng dài hạn của doanh nghiệp.

Signature Not Verified
Ký bởi: Vũ Thuý Quỳnh
Ký ngày: 21/3/2025 15.03.58

MỤC LỤC

I. **THÔNG TIN CHUNG** 3
1. Thông tin khái quát 3
2. Quá trình hình thành và phát triển 3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 4
4 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 4
5. Định hướng phát triển 6
6. Các nhân tố rủi ro 6
II. **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM** 7
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 7
2. Tổ chức và nhân sự 7
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án 9
4. Tình hình tài chính 9
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu 9
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty 10
III. **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC** 12
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh 12
2. Những tiến bộ công ty đã đạt được 13
3. Kế hoạch phát triển trong tương lai 13
IV. **ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY** 13
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty 14
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty 15
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị: 15
V. **QUẢN TRỊ CÔNG TY** 16
1. Hội đồng quản trị 17
2. Ban kiểm soát 17
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trản trị; Ban giám đốc và Ban kiểm soát 17
VI. **BÁO CÁO TÀI CHÍNH** 18
1. Ý kiến kiểm toán 18
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán 19

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Công nghiệp thương mại Sông Đà
- Tên tiếng anh: Song Da Industry Trade Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0500436570 (chuyển từ số đăng ký kinh doanh 0303000082 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp) đăng ký lần đầu ngày 18/04/2003, thay đổi lần thứ 14 ngày 26 tháng 12 năm 2016.
- Vốn điều lệ: 80.457.440.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 80.457.440.000 đồng
- Địa chỉ (Trụ sở chính): 41 đường Quyết Thắng, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Hà Nội
- Số điện thoại: 024.33828440/024.33521290
- Website: www.stp.com.vn
- Mã cổ phiếu: **STP**

2. Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà tiền thân là Doanh nghiệp Nhà nước, được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 22/11/1996 theo quyết định số 05/TCT-TCLĐ ngày 22 tháng 11 năm 1996 của Tổng giám đốc Tổng công ty Xây Dựng Sông Đà.
- Thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, ngày 07/04/2003, DN được Bộ xây dựng ra quyết định số 383QĐ/BXD về việc chuyển từ doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0303000082 ngày 18/04/2003 của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tây.
- Tháng 09 năm 2006, cổ phiếu của công ty được chấp thuận giao dịch theo giấy phép số 17/TTGDHN-ĐKGD ngày 20/09/2006 của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội). Ngày 10/09/2006 là ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu STP với khối lượng niêm yết ban đầu 800.000 cổ phiếu.
- Tháng 05/2007, Công ty đổi tên thành: Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà.
- Ngày 05/06/2013 bổ sung ngành nghề kinh doanh theo giấy đăng ký kinh doanh số 0500436570 sửa đổi lần thứ 11.
- Năm 2016 Công ty tăng vốn điều lệ lên 80.457.440.000 đồng từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Quá trình tăng vốn:

ĐVT: VNĐ

Năm	Vốn điều lệ
2003	4.000.000.000
2005	5.000.000.000
2006	8.000.000.000
Tháng 05 năm 2007	15.000.000.000
Tháng 11 năm 2007	35.000.000.000

Năm	Vốn điều lệ
2010	70.000.000.000
2016	80.457.440.000

- ***Sự kiện khác:***

- Năm 2007, với những kết quả xuất sắc đã đạt được, tại lễ tổng kết hoạt động SXKD năm 2007 của Tổng công ty Sông Đà, Công ty CP công nghiệp thương mại Sông Đà được Tổng công ty Sông Đà tặng cờ danh hiệu Đơn vị xuất sắc toàn diện năm 2007.
- Các năm 2008, 2009 nhận quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng công nhận danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.
- Năm 2009 được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
- Giai đoạn từ năm 2009 - 2011, nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Tháng 10/2014 được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chứng nhận là một trong 30 doanh nghiệp Minh bạch nhất HNX theo kết quả Chương trình đánh giá Công bố thông tin và Minh bạch 2013-2014.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1 Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất bao bì xi măng; bao bì giấy; bao PP, KP, in bao bì
- Kinh doanh vật tư: Hạt nhựa các loại, giấy kraft các loại, clinker, xi măng, bột giấy, hạt phụ gia cho ngành nhựa, bột đá trắng các loại…v.v
- Nhập khẩu và kinh doanh máy móc, thiết bị ngành bao bì;
- Khai thác và chế biến khoáng sản; Nghiền đá xây dựng, bột đá công nghiệp

3.2 ***Địa bàn kinh doanh***: Việt Nam

4 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty cổ phần, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Tổng giám đốc điều hành.

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý

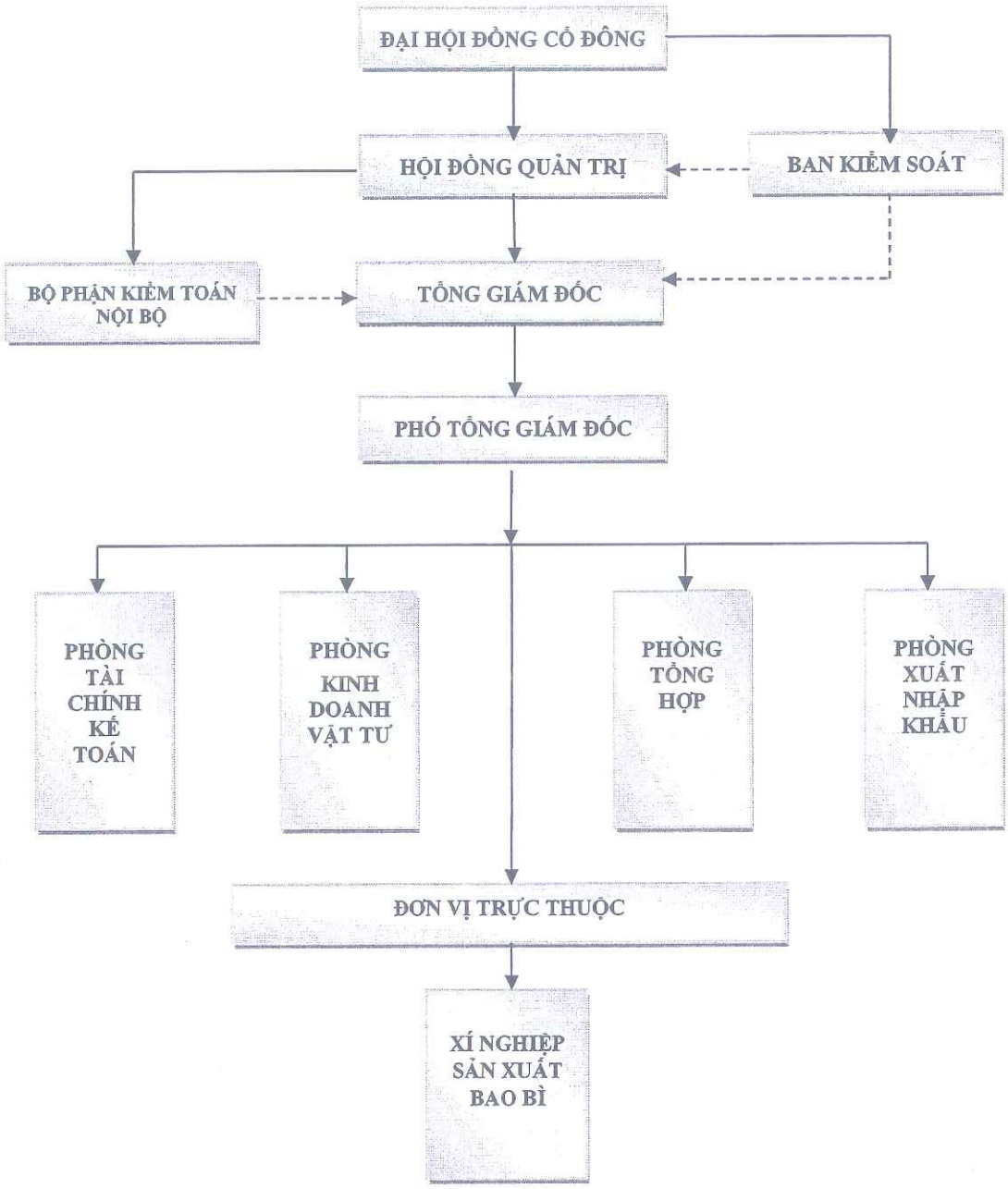

4.3 Các công ty con, công ty liên kết:

a. Công ty con: Không

b. Công ty liên kết:

Tên công ty: Công ty cổ phần Công nghiệp Sông Đà

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1001114139 đăng ký lần đầu ngày 24 tháng 05 năm 2017; thay đổi lần thứ 4 ngày 08 tháng 10 năm 2024.

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng

Vốn góp: 24.750.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu: 49,5%

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất sợi, vải dệt, dây bện thừng và các sản phẩm từ nhựa.

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Xây dựng và phát triển công ty theo hướng giữ vững và phát triển mở rộng ngành nghề bao bì làm trọng tâm, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo hướng đẩy mạnh các sản phẩm bao bì, sản phẩm mới phục vụ xuất khẩu; kết hợp phát triển nhưng giữ tỷ trọng hợp lý các ngành nghề kinh doanh thương mại nhằm nắm bắt các cơ hội từ thị trường và phát huy lợi thế tiềm năng của đơn vị, nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Từng bước mở rộng hoạt động xuất khẩu nhằm tận dụng các cơ hội kinh doanh xuất khẩu những hàng hóa khai thác từ thị trường trong nước, đặc biệt tập trung cho việc khai thác và chọn lọc thị trường xuất khẩu các sản phẩm bao bì, xi măng, Clinker.
- Phát triển mở rộng quy mô, đa dạng hóa sản phẩm sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng sản xuất ngành bao bì, cụ thể là: Tập trung phát triển thị trường đầu ra cho sản phẩm mới của nhà máy bao bì PP mới công suất 2.500-3.000 tấn SP/năm, đặc biệt chú trọng công tác khai thác thị trường quốc tế nhằm nâng dần quy mô công suất nhà máy, từng bước ổn định và phát triển bền vững.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Khai thác tối đa nguồn lực hiện tại của Công ty.
- Đầu tư mở rộng quy mô doanh nghiệp trong ngành nghề truyền thống, nâng cao năng lực SX, đa dạng hóa các sản phẩm.
- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị theo giai đoạn nhằm đáp ứng nhu cầu kế hoạch sản xuất.
- Tiếp tục chỉ đạo hoạt động đầu tư tại nhà máy Thái Bình theo giai đoạn nhằm từng bước hoàn chỉnh đầu tư nhà máy đạt công suất 2.600 tấn SP/năm.
- Khai thác hiệu quả hơn, quy mô sản lượng lớn hơn tại thị trường nước ngoài. Thiết lập hệ thống khách hàng lớn, có nhiều tiềm năng để hợp tác ổn định, lâu dài.
- Hoàn thiện và nâng cao khả năng áp dụng công nghệ thông tin trong điều hành và quản lý doanh nghiệp.
- Nâng cao năng lực quản lý, giám sát trong điều hành sản xuất kinh doanh đồng thời xây dựng đội ngũ lao động có tri thức, giỏi nghiệp vụ, chuyên nghiệp, đủ sức hòa nhập với khu vực và thế giới trong hiện tại và tương lai.

5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội, cộng đồng của Công ty

Tuyên truyền định hướng cho toàn thể cán bộ công nhân viên công ty trong công tác bảo vệ môi trường chung. Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Bên cạnh hoạt động kinh doanh, công ty tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng, thường xuyên tham gia các chương trình ủng hộ, từ thiện, chương trình hiến máu tình nguyện, …

6. Các nhân tố rủi ro

- Sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra, sự thay đổi có thể mang đến những thuận lợi nhưng cũng có thể tạo ra những bất lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Hạt nhựa PP là sản phẩm sau dầu vì thế chịu ảnh hưởng của việc thay đổi giá dầu mỏ trên thế giới. Nguồn nguyên liệu này chịu sự ảnh hưởng và chi phối của các nước xuất khẩu. Nếu công tác nắm và phân tích, dự báo tình hình không tốt hoặc yếu tố chiến tranh, dịch bệnh làm nguồn cung bị thiếu hụt thì DN sẽ phải đối mặt với rủi ro cao do biến động giá vật tư nguyên liệu. Doanh nghiệp tương đối thụ động đối với nguồn nguyên liệu đầu vào do phải nhập khẩu từ nước ngoài.

- Các rủi ro khác: Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, chiến tranh thương mại, dịch bệnh, hỏa hoạn… nếu xảy ra có thể gây thiệt hại đến tài sản, con người và ảnh hưởng chung đến hoạt động của Công ty. Để hạn chế các rủi ro này công ty đã mua bảo hiểm rủi ro cho các tài sản như nhà xưởng, phương tiện vận chuyển, con người. Các bất ổn về kinh tế, xã hội trong khu vực cũng như trên thế giới cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Vì vậy, Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của Việt Nam cũng như các nước lân cận để lên kế hoạch điều hành công việc một cách tối ưu, cơ cấu lại quy mô đầu tư của các sản phẩm mà Công ty cho là phù hợp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	
				Giá trị	Tỷ lệ HT (%)
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	211,9	209,2	*98,7*
2	Doanh thu	Tỷ đồng	198,1	197,9	*99,8*
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	8,0	6,3	*78,8*
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,0	7,9	*99,8*
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		6,1	
6	Thu nhập bình quân NLĐ	trđ/ng/th	11,5	11,8	*103,4*
7	Sản phẩm tiêu thụ				
	- SX vỏ bao các loại	Triệu SP	33,0	35,0	*106,3*
	- KD hạt nhựa	Tấn	1.000	349,8	*34,9*

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024:

- Doanh thu năm 2024 đạt 197,9 tỷ đồng/198,1 tỷ đồng (KH) = 98,8% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 7,9 tỷ đồng/8,0 tỷ đồng (KH) = 99,8% kế hoạch năm.
- Sản phẩm tiêu thụ đạt 35,0 triệu vỏ bao (KH)/33,0 triệu vỏ bao (KH) = 106,3% kế hoạch năm.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành, Kế toán trưởng

- **Ông Nguyễn Trọng Trãi - Tổng giám đốc**

  Họ và tên: Nguyễn Trọng Trãi

  Giới tính: Nam

  Ngày tháng năm sinh: 26/02/1981

  Quê quán: Phú Lương, Đông Hưng, Thái Bình

  Địa chỉ thường trú: Hà Đông-Hà Nội

  Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản lý kinh doanh, quản lý khoa học công nghệ

  Số lượng cổ phần nắm giữ: 11.186 cổ phần (Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 20/03/2024 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp)

- **Ông Nguyễn Trọng Lợi - Phó tổng giám đốc**

  Họ và tên: Nguyễn Trọng Lợi

  Giới tính: Nam

  Ngày tháng năm sinh: 02/03/1982

  Quê quán: Phú Lương, Đông Hưng, Thái Bình

  Địa chỉ thường trú: Hà Đông-Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Công nghệ thông tin; Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Số lượng cổ phần nắm giữ: 592.078 cổ phần. (Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 20/03/2024 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp)

- **Ông Đỗ Văn Hách - Phó tổng giám đốc**

Họ và tên: Đỗ Văn Hách

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 03/01/1985

Quê quán: Thanh Oai - Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Hà Đông - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần

- **Bà Nguyễn Hồng Minh - Kế toán trưởng**

Họ và tên: Nguyễn Hồng Minh

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 27/09/1981

Quê quán: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Hà Đông - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính kế toán

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành, Kế toán trưởng: Không

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên (Đến 31/12/2024)

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I	**Cơ cấu theo giới tính:**		
1	Nữ	91	55,8
2	Nam	72	44,2
II	**Cơ cấu theo trình độ:**		
1	Trên đại học	04	2,5
2	Đại học	28	17,2
3	Cao đẳng, trung cấp	10	6,1
4	Công nhân kỹ thuật	10	6,1
5	Lao động phổ thông	111	68,1
	Tổng cộng:	**163**	**100**

2.4 Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- Thu nhập bình quân người lao động năm 2024 đạt 11,8 triệu đồng/người/tháng/kế hoạch 11,5 triệu đồng/người/tháng, đạt 103,4% kế hoạch.
- Được sắp xếp, bố trí công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn.
- Được hưởng đầy đủ các chế độ về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nghỉ ốm đau, thai sản, nghỉ phép,...và các chế độ phúc lợi khác.
- Công tác y tế thực hiện đầy đủ, nghiêm túc: Trang bị đầy đủ các trang thiết bị y tế sơ cứu, tủ thuốc và thuốc tại các vị trí chính của xưởng sản xuất, 100% người lao động được hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe định kỳ hàng năm...
- Thường xuyên chăm lo, cải thiện đời sống vật chất tinh thần, tạo điều kiện cho người lao động có cuộc sống và thu nhập ổn định, gắn bó lâu dài với công ty.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2024, công ty đã đầu tư góp vốn mua cổ phần phát hành tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng của Công ty cổ phần công nghiệp Sông Đà (công ty liên kết), theo tỷ lệ sở hữu vốn góp của Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà tại Công ty cổ phần công nghiệp Sông Đà (49,5%). Số vốn góp mua cổ phần là 9,9 tỷ đồng, hình thức góp vốn: khấu trừ bằng công nợ của hai bên tại thời điểm góp vốn; Số còn thiếu góp bằng tiền mặt.

3.2. Các công ty liên kết: *(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của công ty liên kết)*

Tên công ty: Công ty cổ phần công nghiệp Sông Đà

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất sợi, vải dệt và các sản phẩm từ nhựa

Doanh thu năm 2024 đạt 28,5 tỷ đồng; Lợi nhuận: 524 triệu đồng

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
Tổng giá trị tài sản	181.168.841.295	176.253.474.258
Doanh thu thuần	214.941.023.085	196.514.946.840
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	12.347.447.890	8.217.532.675
Lợi nhuận khác	242.137.505	-232.452.046
Lợi nhuận trước thuế	12.589.585.395	7.985.080.629
Lợi nhuận sau thuế	10.101.106.891	6.165.783.210

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	4,00	4,00
Hệ số thanh toán nhanh	3,05	2,80
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản (%)	20,80	19,93
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	26,27	24,90
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	5,20	5,26
Vòng quay tổng tài sản	1,19	1,11
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	4,70	3,34
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	7,04	4,37
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	5,58	3,50
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%)	5,74	4,18
EPS (đồng)	***1.259***	***769***

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang niêm yết: 8.045.744 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 8.022.063 cổ phần

- Cổ phiếu quỹ: 23.681 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 20/03/2024 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	***Phân theo tỷ lệ sở hữu***		
1	Cổ đông lớn	1.623.225	20,17
2	Cổ đông nhỏ	6.422.519	79,83
	Tổng cộng:	**8.045.744**	**100**
II	***Phân theo cơ cấu nội bộ***		
1	Cổ đông tổ chức	166.665	2,07
2	Cổ đông cá nhân	7.879.079	97,93
	Tổng cộng:	**8.045.744**	**100**
III	***Phân theo địa bàn***		
1	Cổ đông trong nước	7.965.799	99,01
2	Cổ đông nước ngoài	79.945	0,99
	Tổng cộng:	**8.045.744**	**100**
IV	***Phân theo nguồn vốn hình thành***		
1	Cổ đông nhà nước	0	0
2	Cổ đông khác	8.045.744	100
	Tổng cộng:	**8.045.744**	**100**

- **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm:** Không
- **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không
- **Các chứng khoán khác:** Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tác động lên môi trường đối với hoạt động sản xuất của công ty nằm trong ngưỡng an toàn, các chỉ số đo quan trắc môi trường được công ty tiến hành thuê đơn vị có chức năng đo đạc 01 năm 2 lần và đạt tiêu chuẩn cho phép.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Hạt nhựa các loại = 3.092 tấn, giấy kraft dùng để SX vỏ bao bì xi măng = 3.970 tấn.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 0,5%

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Công ty sử dụng năng lượng điện trong quá trình sản xuất sản phẩm.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo): Công ty đã hoàn thành đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt

trời áp mái với công suất thiết kế gần 300KWh nhằm tận dụng nguồn năng lượng tái tạo, giảm tải điện mùa cao điểm và chủ động kế hoạch sản xuất của công ty vào mùa hè.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: Nhà máy nước sạch Hà Đông
- Lượng nước sử dụng năm 2024 : 1.000 m^3

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Khoảng 10% lượng nước được tái sử dụng nhờ hệ thống bơm nước quay vòng từ nguồn nước thải của hệ thống máy lọc nước được sử dụng làm mát máy trong dây chuyền sản xuất.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

Duy trì, tăng cường công tác vệ sinh, trồng cây xanh tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp tại văn phòng công ty và xưởng sản xuất.

Định kỳ kiểm tra, giám sát công tác an toàn trong quá trình sản xuất, đảm bảo tuân thủ các qui định, ngăn ngừa và giảm thiểu các nguy cơ mất an toàn, các vi phạm môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: 163 người. Mức thu nhập trung bình: 11,8 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Tổ chức hướng dẫn an toàn cho người lao động theo định kỳ, cấp phát bảo hộ cho người lao động.
- Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động để chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động như: thăm hỏi, hiếu, hỷ, tặng quà cho chị em phụ nữ nhân ngày 8/3, 20/10, tổ chức và tặng quà sinh nhật cho CBCNV, tặng khen thưởng học sinh giỏi cho các cháu, tặng quà cho các cháu nhân dịp Tết thiếu nhi 1/6,...
- Trong năm đơn vị đã tổ chức cho 100% CBCNV được nghỉ mát và khám sức khỏe định kỳ.
- Tổ chức và cung cấp các bữa ăn ca dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm bằng cách kiểm soát thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng.
- Kết hợp với các trung tâm, các cơ quan chức năng trên địa bàn hoạt động của công ty tổ chức các lớp tập huấn về an toàn phòng cháy chữa cháy,…

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Công ty thực hiện thường xuyên việc đào tạo nội bộ đối với CBCNV mới được tuyển dụng vào công ty.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Tổ chức cho cán bộ phụ trách công tác kế toán được tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn nhằm cập nhật hệ thống văn bản pháp quy và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Công ty luôn tích cực tham gia đầy đủ các chương trình ủng hộ, từ thiện của địa phương.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

- Tình hình kinh tế thế giới có tác động đến hoạt động SXKD của công ty:

Kinh tế thế giới hầu hết các nền kinh tế lớn lạm phát đã hạ nhiệt, tỷ lệ thất nghiệp giảm, nguy cơ suy thoái kinh tế đã được kiểm soát, nhu cầu tiêu dùng hàng hóa bắt đầu tăng lên, tăng trưởng GDP năm 2024 cả thế giới dù đối mặt với nhiều thách thức song vẫn được giữ vững nhịp tăng trưởng (tăng khoảng 3,2%). Tuy nhiên, lãi suất cao trong thời gian dài, khó khăn về nợ và rủi ro địa chính trị khu vực Trung Đông và Đông Âu tiếp tục leo thang, căng thẳng biển đỏ kéo dài sẽ tiếp tục làm gián đoạn nguồn cung hàng hóa cơ bản và đứt gãy chuỗi cung ứng, cộng với những chính sách mới về áp dụng hàng rào thuế quan của Mỹ sẽ tác động đáng kể đến nhiều nền kinh tế, thách thức tăng trưởng bền vững của kinh tế toàn cầu.

- Kinh tế Việt Nam: GDP năm 2024 tăng trưởng tích cực 7,09%, chủ yếu đóng góp từ lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ, tình hình đơn hàng được cải thiện hơn, kim ngạch xuất khẩu tăng 14,3%, nhập khẩu tăng 16,7%, cán cân thương mại hàng hóa tính chung cả năm xuất siêu 24,7 tỷ USD. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2024 tăng 3,63% so với năm trước, lạm phát cơ bản 2,71%, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Tuy nhiên, tăng trưởng của chỉ số SXCN trong các tháng cuối năm đã chậm lại đáng kể so với các tháng trước đó đã tác động trực tiếp đến nhiều DN trong nước, trong đó có công ty.

Đối với ngành bao bì và tình hình sản xuất của công ty năm 2024 vẫn có những thuận lợi và khó khăn đan xen.

- Về thuận lợi:

+ Giải pháp đẩy mạnh đầu tư công của Chính Phủ là cũng một phần hỗ trợ cho công ty duy trì sản lượng SP vỏ bao tiêu thụ trong năm, tuy nhiên sản xuất vẫn chỉ được duy trì ở mức thấp do các công trình chủ yếu tập trung vào hạ tầng giao thông sử dụng xi măng rời là chủ yếu.

+ Giá vật tư chính gồm hạt nhựa, giấy kraft và các vật tư nguyên liệu khác nhìn chung có biến động nhưng biên độ nhỏ tương đối ổn định nên không làm tác động lớn đến chi phí sản xuất, lợi nhuận đảm bảo kế hoạch.

+ Hoạt động xuất khẩu năm 2024 có tín hiệu tốt dần lên, tuy nhiên chậm lại vào quý IV/2024 do ảnh hưởng bởi chiến tranh, căng thẳng địa chính trị leo thang.

- Về tồn tại, khó khăn:

+ Sự cạnh tranh khốc liệt về thị phần và giá bán trong nước khiến cho giá bán ngày càng thấp, lợi nhuận biên ngày càng giảm.

+ Hoạt động đấu thầu cung cấp vỏ bao cho các nhà máy xi măng vẫn tiếp tục gặp khó khăn về giá trúng thầu thấp và điều kiện thanh toán kéo dài, vốn bị chiếm dụng tăng, vòng quay vốn giảm và ở mức rất thấp do với các ngành nghề khác khiến cho hiệu quả sử dụng vốn giảm.

Song với sự cố gắng và linh hoạt trong điều hành của HĐQT, Ban TGĐ, sự đoàn kết cố gắng nỗ lực của tập thể CBCNV, người lao động trong công ty, kết quả đạt được năm 2024 các chỉ tiêu đều cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra.

*** Các mặt hoạt động khác:**

- *Công tác thị trường:* Nhìn chung hoạt động tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm của công ty trong nước năm 2024 gặp nhiều khó khăn, chủ yếu duy trì khách hàng cũ. Nhiều thời điểm các nhà máy xi măng sụt giảm mạnh về sản lượng và duy trì mức cầu yếu trong cả năm. Thị trường xuất khẩu những tháng quý đầu năm bắt đầu có dấu hiệu tốt hơn nhưng lại chậm dần vào quý cuối năm. Tuy nhiên, do đã có những nhận định và dự báo từ trước nên công ty đã xây dựng kế hoạch tiêu thụ sản phẩm trên quan điểm thận trọng và hợp lý, do đó kết quả công tác tiêu thụ SP năm 2024 vẫn hoàn thành 106% kế hoạch đề ra.

- *Công tác thu hồi vốn:* Tổng thu vốn năm 2024 hoàn thành kế hoạch đề ra, thu vốn đạt 212,4 tỷ đồng/KH 220 tỷ đồng=96%. Công tác thu hồi vốn vẫn rất nhiều khó khăn, số phải thu giảm nhưng vẫn còn cao. Trong năm đã giải quyết thu dứt điểm khoản thu khó đòi của Công ty Địa chất.

- *Công tác quản lý sản xuất, máy móc thiết bị, chất lượng sản phẩm*: Công tác quản lý sản xuất và chất lượng sản phẩm được duy trì ổn định trong cả năm. Thực hiện quản lý sản xuất và chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 22000.

Máy móc thiết bị luôn đảm bảo kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng và dự trù vật tư, phụ tùng thay thế phù hợp, máy móc thiết bị được vệ sinh hàng ca, hàng tuần đảm bảo chủ động về máy móc thiết bị phục vụ sản xuất.

- *Công tác an toàn và PCCC:* Công tác an toàn lao động được Ban lãnh đạo công ty quan tâm. Hoạt động phòng cháy chữa cháy của đơn vị được duy trì, thường xuyên kiểm tra mặt bằng và tình trạng các phương tiện thiết bị PCCC.

2. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Năm 2024, Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục tăng cường các hoạt động quản lý, nâng cao chất lượng quản lý điều hành, linh hoạt trong việc thực hiện mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm bao bì, đặc biệt chú trọng khai thác thị trường xuất khẩu nhằm nâng cao năng lực cung ứng sản phẩm ra thị trường quốc tế.

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: Cơ cấu quản lý, tổ chức của công ty tương đối ổn định, các phòng chức năng nâng cao vai trò tham mưu trong công tác quản trị điều hành của công ty.

- Sự quyết tâm, đoàn kết của Ban lãnh đạo công ty đã góp phần rất lớn vào việc thực hiện thành công các chỉ tiêu kinh tế của công ty trong năm 2024.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh công ty năm 2025, như sau:

+ Tổng giá trị sản lượng:	202,36 tỷ đồng
+ Tổng doanh thu:	190,80 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	8,0 tỷ đồng
+ Thu nhập bình quân CBCNV:	11,5 triệu đồng/người/tháng
+ Nộp ngân sách NN:	8,0 tỷ đồng
+ Khối lượng sản phẩm chủ yếu:	33,0 triệu vỏ bao các loại
+ Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	7% ÷ 10%/năm

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

1.1. Về công tác tổ chức quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất:

- Cơ cấu nhân sự được sắp xếp hợp lý theo hướng nâng cao tỷ trọng lao động trực tiếp. Công tác quản lý của các Phòng chức năng và Xí nghiệp đã được Ban lãnh đạo Công ty sắp xếp đáp ứng với yêu cầu sản xuất theo từng thời kỳ.
- Việc chấn chỉnh ý thức người lao động được làm thường xuyên và đạt kết quả tốt giúp cho hoạt động điều hành của Xí nghiệp bao bì hiệu quả hơn.
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, CBCNV được thực hiện thường xuyên.
- Hoạt động giám sát và phân tích giá thành được thực hiện thường xuyên, liên tục góp phần hạn chế được các hiện tượng lãng phí trong sản xuất. Công ty đã nghiên cứu cải tiến kỹ thuật để giảm giá thành sản phẩm ở mức tối đa có thể trên cơ sở đảm bảo chất lượng của sản phẩm.

1.2. Về công tác đầu tư:

- Năm 2024, công ty đã đầu tư góp vốn mua cổ phần phát hành tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng của Công ty cổ phần công nghiệp Sông Đà (công ty liên kết), theo tỷ lệ sở hữu vốn góp của Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà tại Công ty cổ phần công nghiệp Sông Đà (49,5%). Số vốn góp mua cổ phần là 9,9 tỷ đồng, hình thức góp vốn: khấu trừ bằng công nợ của hai bên tại thời điểm góp vốn; Số còn thiếu góp bằng tiền mặt.
- Công ty đã và đang tiến hành lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời: đợt 1 tại khu nhà văn phòng công suất 40kwh, đợt 2 khu vực mái nhà xưởng sản xuất công suất 250kwh. Tổng mức đầu tư gần 2 tỷ đồng. Sau đầu tư công ty sẽ tiết kiệm được đáng kể chi phí điện năng, đặc biệt trong mùa hè, mùa cao điểm công ty điện lực yêu cầu tiết giảm đến 30% công suất sử dụng.

1.3. Về công tác tài chính:

- Báo cáo tài chính của công ty năm 2024 được kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C) thực hiện kiểm toán và được chấp nhận toàn phần.
- Quản lý tài sản, nguồn vốn của công ty thu chi tài chính đúng quy định; bố trí đủ vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Tình hình tài chính của công ty lành mạnh, công tác quản lý và sử dụng vốn, công tác quản lý công nợ được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo an toàn về tài chính.

1.4. Về công tác kinh doanh, xuất khẩu:

- Thị trường xuất khẩu năm 2024 bắt đầu có diễn biến tốt hơn, đơn đặt hàng tăng dần và tương đối ổn định. Tuy nhiên, quý cuối năm đơn hàng giảm cùng với xu hướng xuất khẩu của các doanh nghiệp trong nước nói chung vào cuối năm cho thấy chỉ số sản xuất công nghiệp đang có dấu hiệu chậm lại do ảnh hưởng bởi chiến tranh. Tổng sản phẩm xuất khẩu năm hoàn thành kế hoạch đề ra và tăng 23% do với cùng kỳ năm trước và đóng góp gần 30% cơ cấu doanh thu của công ty năm 2024.

1.5. Về công tác thị trường, quản lý chất lượng sản phẩm, quản lý cơ giới-an toàn-BHLĐ:

- Công tác khai thác thị trường trong nước năm 2024 gặp nhiều khó khăn, thị trường xuất khẩu có dấu hiệu tốt đã hỗ trợ một phần không nhỏ trong việc thực hiện kế hoạch SXKD năm của công ty. Công ty tích cực tham gia nhiều gói thầu cung cấp vỏ bao cho các nhà máy xi măng, tuy nhiên giá trúng thầu một số đơn vị còn thấp.

- Chất lượng vỏ bao năm 2024 ổn định và tốt hơn, luôn đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật của khách hàng.
- Công ty đã thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị, đảm bảo hệ thống thiết bị luôn sẵn sàng hoạt động đáp ứng hiệu suất sử dụng, không ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất và chất lượng sản phẩm.
- Hoạt động của mạng lưới An toàn vệ sinh viên, ban An toàn-Bảo hộ lao động tại xí nghiệp bao bì đã đi vào nề nếp, đảm bảo điều kiện làm việc an toàn cho cán bộ công nhân viên Công ty.

1.6. Công tác lao động, tiền lương

- Thực hiện chi trả lương, thưởng hợp lý và kịp thời góp phần khích lệ người lao động hăng hái sản xuất đạt hiệu quả cao. Thực hiện các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ hưu trí,...và các quyền lợi khác của người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Thực hiện công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động. Tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể của công ty duy trì các hoạt động thường xuyên, cùng với Công đoàn, Đoàn thanh niên và Ban nữ công tổ chức nhiều hoạt động thăm hỏi hiếu, hỉ, tặng quà chị em phụ nữ dịp 8/3, tổ chức và tặng quà sinh nhật cho người lao động, trợ cấp, thăm hỏi các trường hợp người lao động có hoàn cảnh khó khăn,…Các dịp lễ, tết được Công ty chi thưởng kịp thời động viên người lao động.
- Công ty luôn quan tâm và chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ công nhân viên thể hiện năng lực và phát triển kỹ năng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

- Ban Tổng giám đốc đã hoạt động tuân thủ theo đúng pháp luật, điều lệ công ty cũng như định hướng của Hội đồng quản trị. Ban Tổng giám đốc đã có rất nhiều nỗ lực trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024.
- Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, bám sát mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Báo cáo tài chính bán niên, năm của Công ty đều được đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán. Báo cáo tài chính năm 2024 được chấp thuận toàn phần.
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các chỉ thị, các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Ban Tổng giám đốc chủ động, tích cực xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quản lý diều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Trong quá trình điều hành, Ban Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo kết quả công việc thực hiện hàng tháng, hàng quý để Hội đồng quản trị nắm được tiến độ triển khai, những khó khăn vướng mắc kịp thời đưa ra chỉ đạo cho phù hợp với thực tế.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2025:

- Tập trung duy trì và phát triển mảng ngành nghề truyền thống trên cơ sở có chọn lọc khách hàng nhằm xây dựng hệ thống khách hàng ổn định, thương hiệu và uy tín.
- Mở rộng thị trường tiêu thụ vỏ bao nội địa. Đầu tư dây chuyền sản xuất chủng loại sản phẩm mới phục vụ nhu cầu thị trường.
- Bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao để tìm kiếm phát triển thị trường xuất khẩu.
- Rút vốn khỏi các dự án hoặc lĩnh vực đầu tư ngoài ngành kém hiệu quả khi có điều kiện.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, bám sát tình hình thực tế để hỗ trợ Ban điều hành phát triển sản xuất kinh doanh theo đúng kế hoạch và mục tiêu đề ra.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ (*)	Tỉ lệ SH %	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1.	Nguyễn Trọng San	Chủ tịch. HĐQT	397.407	4,939	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Công nghiệp Sông Đà
2.	Nguyễn Trọng Trãi	TV. HĐQT-TGĐ	11.186	0,139	Ủy viên HĐQT Công ty CP phát triển hạ tầng Hà Nội. Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Nam Anh-Invest
3.	Nguyễn Trọng Lợi	TV.HĐQT-P.TGĐ	592.078	7,359	Giám đốc Công ty CP Công nghiệp Sông Đà.
4.	Nguyễn Quang Thiều	TV.HĐQT	181.444	2,255	
5.	Phùng Thị Huyền	TV.HĐQT độc lập	-	-	Phó trưởng Ban Tổ chức Cán bộ Văn phòng Đảng ủy các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội

(*) Số lượng cổ phần nắm giữ tại ngày chốt danh sách sở hữu 20/03/2024

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có các tiểu ban

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2024, Hội đồng quản trị đã tiến hành triển khai thực hiện với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định. Quản lý, chỉ đạo điều hành các hoạt động của công ty theo đúng pháp luật, điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ ban điều hành thực hiện công tác sản xuất kinh doanh, công tác thị trường, công tác thu hồi công nợ. Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc các phòng chức năng tổ chức sản xuất kinh doanh theo đúng pháp luật, bảo toán vốn và sinh lời.
- Trong năm Hội đồng quản trị đã tiến hành 06 phiên họp thường kỳ và ban hành các nghị quyết thông qua các nội dung để quản lý, chỉ đạo hoạt động của công ty. Ngoài ra Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản và thông qua các vấn đề định hướng chiến lược của Công ty nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024 và giải quyết các công việc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. (Danh sách các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2024 được công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 của STP).
- Các nghị quyết Hội đồng quản trị ban hành đúng tình tự, thủ tục theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập đầy đủ các thành viên của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tham dự.
- Năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp và chỉ đạo kịp thời với các nội dung chính sau: Giao kế hoạch giá thành, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; Thông qua các giao dịch hợp đồng với doanh nghiệp và người có liên quan; Chi trả cổ tức năm 2023 tỷ lệ 10%/năm vào ngày 15/05/2024; Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024; Thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ và ban hành quy chế kiểm toán nội bộ; Góp vốn để mua cổ phần phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần công nghiệp Sông Đà (công ty liên kết); Phê duyệt ký kết hợp đồng lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái xưởng sản xuất; Giao hạn mức ký kết hợp đồng năm 2025,...

- Tham dự các cuộc họp với Ban tổng giám đốc và các bộ phận chức năng để nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh để kịp thời chỉ đạo và đưa ra các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị, tạo điều kiện để Ban Tổng giám đốc chủ động hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phối hợp cùng Ban Tổng giám đốc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác sản xuất, duy trì đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của khách hàng.
- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong quản lý và điều hành doanh nghiệp.

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

- Thực hiện các chức năng của thành viên Hội đồng quản trị, tham gia công tác quản trị công ty theo Điều lệ công ty, quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định hiện hành của pháp luật.
- Tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã hoàn thành vai trò của mình trong việc cùng với các thành viên Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát và đôn đốc hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị.

2. Ban kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ (*)	Tỉ lệ %	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn Quân	Trưởng Ban kiểm soát	0	0	Bổ nhiệm ngày 28/04/2023
2	Bùi Minh Tuấn	UV.BKS	0	0	Tái bổ nhiệm ngày 24/04/2023
3	Nguyễn Thị An	UV.BKS	0	0	Tái bổ nhiệm ngày 24/04/2023

(*) Số lượng cổ phần nắm giữ tại ngày chốt danh sách sở hữu 20/03/2024

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của công ty để ghi nhận quyết định, ý kiến của các cổ đông về các yêu cầu, kế hoạch trong năm của công ty.
- Tiến hành lập kế hoạch kiểm soát định kỳ và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, nghiên cứu các tài liệu và đánh giá kết quả hoạt động công ty.
- Xem xét thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Báo cáo tài chính của công ty trong năm 2024; đảm bảo các báo cáo phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và thực trạng tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số buổi làm việc của Ban lãnh đạo về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện.
- Ban kiểm soát công ty đã kiểm tra công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách chứng từ kế toán, công tác đầu tư, công tác đấu thầu, công tác ký kết và thực hiện hợp đồng trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các hồ sơ tài liệu khác tại công ty.
- Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2024, xem xét báo cáo công tác kiểm toán, ý kiến kiểm toán viên và đơn vị kiểm toán phát hành.

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát tổ chức họp 2 lần để thảo luận các nội dung theo đúng nhiệm vụ kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Minh Tuấn	2	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Tuấn Quân	2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị An	2	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị; Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát Công ty.

Đơn vị: Đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thực hiện năm 2024		
			Lương, thưởng, phụ cấp	Tiền thù lao	Tổng tiền
1	Nguyễn Trọng San	Chủ tịch HĐQT	375.968.181		375.968.181
2	Nguyễn Trọng Trãi	TV.HĐQT, Tổng GĐ	359.884.090	48.000.000	407.884.090
3	Nguyễn Trọng Lợi	TV.HĐQT Phó TGĐ	286.125.363	48.000.000	334.125.363
4	Nguyễn Quang Thiều	TV.HĐQT	276.144.010	48.000.000	324.144.010
5	Phùng Thị Huyền	TV.HĐQT	500.000	48.000.000	48.500.000
6	Đỗ Văn Hách	Phó TGĐ	289.387.749		289.387.749
7	Nguyễn Hồng Minh	KT trưởng	249.946.432		249.946.432
8	Nguyễn Tuấn Quân	Trưởng BKS		144.000.000	144.000.000
9	Bùi Minh Tuấn	UV.BKS		36.000.000	36.000.000
10	Nguyễn Thị An	UV.BKS		36.000.000	36.000.000

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính công ty).

Stt	Đơn vị thực hiện	Người có liên quan	Nội dung giao dịch
1	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Bán máy móc thiết bị không còn nhu cầu sử dụng
2	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Mua vải dệt, nhựa màu
3	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Bán nhựa các loại

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C
- Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

- Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính: **www.stp.com.vn**

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

Nguyễn Trọng Trãi